



**139/2022 VIET NAM - SOUTH CENTRAL COAST - DA NANG - Buoyage.**

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 353/2022/TBHH-TCTBĐATHHMB

**Chart - VN50021** [*previous update 137/2022*]






|         |   |      |   |
|---------|---|------|---|
| Insert  |  |      | 16°08.24'N 108°11.87'E  |
|         |  |      | 16°07.10'N 108°12.58'E  |
|         |  |      | 16°08.29'N 108°11.97'E  |
| Replace |  | with |  |
| Amend   | designation of buoy to, DN5   |      | 16°06.94'N 108°12.73'E  |
|         | designation of buoy to, DN4   |      | 16°07.33'N 108°12.49'E  |
|         | designation of buoy to, DN7   |      | 16°06.87'N 108°12.97'E  |
|         | designation of buoy to, DN6   |      | 16°06.97'N 108°13.06'E  |
|         | designation of buoy to, DN9   |      | 16°06.83'N 108°13.07'E  |
|         | designation of buoy to, DN8   |      | 16°06.93'N 108°13.70'E  |
|         | designation of buoy to, DN13  |      | 16°06.84'N 108°13.54'E  |
|         | designation of buoy to, DN15  |      | 16°06.79'N 108°13.81'E  |
|         | designation of buoy to, DN17  |      | 16°06.64'N 108°14.07'E  |
|         | designation of buoy to, DN19  |      | 16°06.50'N 108°14.25'E  |
|         | designation of buoy to, DN21  |      | 16°06.36'N 108°14.37'E  |

(All positions are referred to WGS84 Datum)

**139/2022 VIỆT NAM - BỜ BIỂN NAM TRUNG BỘ - ĐÀ NẴNG - Hệ thống phao.**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 353/2022/TBHH-TCTBĐATHHMB

**Hải đồ - VN50021** [*cập nhật trước 137/2022*]

|      |   |      |   |
|------|---|------|---|
| Chèn |  |      | 16°08.24'N 108°11.87'E  |
|      |  |      | 16°07.10'N 108°12.58'E  |
|      |  |      | 16°08.29'N 108°11.97'E  |
| Thay |  | bằng |  |
| Sửa  | tên phao đổi thành, DN5   |      | 16°06.94'N 108°12.73'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN4   |      | 16°07.33'N 108°12.49'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN7   |      | 16°06.87'N 108°12.97'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN6   |      | 16°06.97'N 108°13.06'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN9   |      | 16°06.83'N 108°13.07'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN8   |      | 16°06.93'N 108°13.70'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN13  |      | 16°06.84'N 108°13.54'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN15  |      | 16°06.79'N 108°13.81'E  |
|      | tên phao đổi thành, DN17  |      | 16°06.64'N 108°14.07'E  |

tên phao đổi thành, DN19

16°06.50'N 108°14.25'E

tên phao đổi thành, DN21

16°06.36'N 108°14.37'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)